

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2019/DS-ST

Ngày: 07 - 8 - 2019

“V/v tranh chấp về dân sự,
hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Cư

2. Bà Thi Thị Tuyết Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Sang, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Thịnh, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 83/2018/TLST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2018 về việc “Tranh chấp về dân sự, hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2019/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 125/2019/QĐST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2019, theo Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 300/TB-TA ngày 15 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 216/2019/QĐST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2019, theo Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 403/TB-TA ngày 24 tháng 6 năm 2019 và theo Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 486/TB-TA ngày 16 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Á Châu (gọi tắt là ACB). Địa chỉ: Số 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T, sinh năm 1971; Chức vụ: Tổng giám đốc. Địa chỉ: Số 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quốc C; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Á Châu Chi nhánh An Giang. Địa chỉ: Số 09 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (Quyết định số: 4908/TCQĐ-PC.12 ngày 13 tháng 9 năm 2012 và theo giấy ủy quyền số: 347/UQ-QLN.19 ngày 24 tháng 5 năm 2019 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Á Châu).

Người được ủy quyền lại: Chị Huỳnh N, sinh năm 1995; Chức vụ: Nhân viên ACB. Địa chỉ: Số 09 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (văn bản ủy quyền số: 128a/UQ-ACB.AG.19 ngày 04 tháng 6 năm 2019).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Trí Thông, sinh năm 1983 và chị Phan Thị Kim L, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Tổ 07, khóm Long Hưng 1, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Tại phiên tòa, Ngân hàng TMCP Á Châu do chị Huỳnh N đại diện có mặt. Anh Nguyễn Trí Thông và chị Phan Thị Kim L vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) và tại phiên tòa, chị Huỳnh N trình bày:

Theo thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số TNC.CN.19.280317 ngày 28 tháng 3 năm 2017; Hợp đồng tổng mức cấp tín dụng số TNC.CN.34.251116 ngày 25 tháng 11 năm 2016; Hợp đồng cấp tín dụng số TNC.CN.41.251116 ngày 28 tháng 11 năm 2016; Hợp đồng tổng mức cấp tín dụng số TNC.CN.44.280317 ngày 28 tháng 3 năm 2017; Hợp đồng cấp tín dụng số TNC.CN.51.280317 ngày 29 tháng 3 năm 2016 và Phụ lục Hợp đồng số: TNC.CN.280317/PL-01 ngày 29 tháng 3 năm 2017.

Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) chi nhánh An Giang cấp tín dụng cho anh Nguyễn Trí Thông và chị Phan Thị Kim L như sau:

a) Theo khế ước nhận nợ số 227632149 ngày 28 tháng 11 năm 2016 của Hợp đồng cấp tín dụng số TNC.CN.41.251116 ngày 28 tháng 11 năm 2016:

Số tiền vay (giải ngân): 230.000.000 đồng (hai trăm ba mươi triệu đồng).

Thời hạn vay: 12 tháng (từ ngày 28/11/2016 đến ngày 28/11/2017).

Mục đích vay: Sản xuất kinh doanh – Bổ sung vốn lưu động – kinh doanh mua lúa gạo.

Lãi suất trong hạn: 10,70%/năm (từ ngày 28/11/2016 đến ngày 28/11/2017).

Lãi suất quá hạn: 16,05%/năm (từ ngày 28/11/2017). Lãi suất được thay đổi 03 tháng/lần, lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn. Do khách hàng vi phạm hợp đồng nên ACB đã chuyển toàn bộ nợ còn thiếu trong khế ước này sang nợ quá hạn ngày 28 tháng 11 năm 2017.

b) Theo khế ước nhận nợ số 235016939 ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Hợp đồng cấp tín dụng số TNC.CN.51.280317 ngày 29 tháng 3 năm 2017 và Phụ lục Hợp đồng số: TNC.CN.280317/PL-01 ngày 29/3/2017:

Số tiền vay (giải ngân): 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

Thời hạn vay: 07 tháng (từ ngày 30/3/2016 đến ngày 29/10/2017).

Mục đích vay: Sản xuất kinh doanh – Bổ sung vốn lưu động – kinh doanh mua lúa gạo.

Lãi suất trong hạn: 10,20%/năm (từ ngày 29/3/2017 đến ngày 28/6/2017), 10,90%/năm (từ ngày 29/6/2017 đến ngày 28/10/2017).

Lãi suất quá hạn: 16,35%/năm (từ ngày 29/10/2017). Lãi suất được thay đổi 03 tháng/lần, lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn. Do khách hàng vi phạm hợp đồng nên ACB đã chuyển toàn bộ nợ còn thiếu trong khế ước này sang nợ quá hạn ngày 29 tháng 10 năm 2017.

c) Hai khoản nợ nêu trên được bảo đảm bằng các biện pháp sau đây:

- Thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai số TNC.BĐCN.26.251116 ngày 25 tháng 11 năm 2016, công chứng tại Phòng công chứng số 03, tỉnh Đồng Tháp ngày 25 tháng 11 năm 2016, số công chứng 3777 vào quyển số 03.TP/CC-SCC/HĐ-GD.

Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số TNC.BĐCN.26.251116/SĐBS-01 ngày 28 tháng 3 năm 2017, công chứng tại Phòng công chứng số 03, tỉnh Đồng Tháp ngày 28 tháng 3 năm 2017, số công chứng 969 vào quyển số 01.TP/CC-SCC/HĐ-GD.

Hợp đồng được ký kết: Giữa Ngân hàng TMCP Á Châu PGD Tân Châu với anh Nguyễn Trí Thông và chị Phan Thị Kim L tại Văn phòng đăng ký QSDĐ Chi nhánh Hồng Ngự ngày 25 tháng 11 năm 2016, vào sổ tiếp nhận hồ sơ với số thứ tự 636, như sau: Thửa đất số 1382 và thửa đất số 1384, tờ bản đồ số 03, loại đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc tại xã Long Thuận, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp thuộc quyền sử dụng, quyền sở hữu của anh Nguyễn Trí Thông và chị Phan Thị Kim L theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH00216 do UBND huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 06 tháng 7 năm 2010.

- Thẻ chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai số TNC.BĐCN.44.280317 ngày 28 tháng 3 năm 2017, công chứng tại Phòng công chứng số 03, tỉnh Đồng Tháp ngày 28 tháng 3 năm 2017, số công chứng 968 vào quyền số 01.TP/CC-SCC/HĐ-GD. Hợp đồng được ký kết: Giữa Ngân hàng TMCP Á Châu PGD Tân Châu với anh Nguyễn Trí Thông và chị Phan Thị Kim L, đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký QSDĐ Chi nhánh Hồng Ngự ngày 28 tháng 3 năm 2017, vào sổ tiếp nhận hồ sơ với số thứ tự 156, như sau: Thửa đất số 1405, tờ bản đồ số 03, loại đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc tại xã Long Thuận, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp thuộc quyền sử dụng, quyền sở hữu của anh Nguyễn Trí Thông và chị Phan Thị Kim L theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH02397 do UBND huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 23 tháng 3 năm 2017.

Như vậy, tổng vốn vay của hai hợp đồng tín dụng là 430.000.000 đồng (bốn trăm ba mươi triệu đồng), anh Nguyễn Trí Thông và chị Phan Thị Kim L có trả lãi cho ACB được 31.358.762 đồng (ba mươi một triệu ba trăm năm mươi tám nghìn bảy trăm sáu mươi hai đồng) vào ngày 07 tháng 5 năm 2018, từ đó cho đến nay không có trả lãi. Do anh Nguyễn Trí Thông và chị Phan Thị Kim L vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) đã chuyển toàn bộ nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

- Đối với vốn vay 230.000.000 đồng, chuyển sang nợ quá hạn ngày 28 tháng 11 năm 2017 nên tiền lãi được tính đến ngày 07 tháng 8 năm 2019 cụ thể như sau:

Lãi trong hạn: 4.170.030 đồng;

Lãi phạt chậm trả: 750605 đồng;

Lãi quá hạn: 63.268.382 đồng;

Tổng cộng: Vốn và lãi là 298.189.017 đồng (hai trăm chín mươi tám triệu một trăm tám mươi chín nghìn không trăm mười bảy đồng).

- Đối với vốn vay: 200.000.000 đồng, chuyển sang nợ quá hạn ngày 29 tháng 10 năm 2017 nên tiền lãi được tính đến ngày 07 tháng 8 năm 2019 cụ thể như sau:

Lãi trong hạn: 1.851.507 đồng;

Lãi phạt chậm trả: 328.706 đồng;

Lãi quá hạn: 57.934.238 đồng;

Tổng cộng: Vốn và lãi là 260.114.451 đồng (hai trăm sáu mươi triệu một trăm mười bốn nghìn bốn trăm năm mươi một đồng).

Nay chị Huỳnh N yêu cầu anh Nguyễn Trí Thông và chị Phan Thị Kim L phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB), vốn vay 430.000.000 đồng, lãi trong hạn 6.021.537 đồng, lãi quá hạn 121.202.620 đồng, lãi phạt chậm trả 1.079.311 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 558.303.468 đồng (năm trăm năm mươi tám triệu ba trăm lẻ ba nghìn bốn trăm sáu mươi tám đồng), tính đến ngày 07 tháng 8 năm 2019.

Yêu cầu tiếp tục tính lãi theo Hợp đồng cấp tín dụng số TNC.CN.41.251116 ngày 28 tháng 11 năm 2016; Hợp đồng cấp tín dụng số TNC.CN.51.280317 ngày 29 tháng 3 năm 2017 và Phụ lục Hợp đồng số: TNC.CN.280317/PL-01 ngày 29/3/2017, kể từ ngày 08 tháng 8 năm 2019 cho đến khi anh Nguyễn Trí Thông và chị Phan Thị Kim L thanh toán hết nợ.

Đồng thời, yêu cầu tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số TNC.BĐNC.26.251116 ngày 28 tháng 11 năm 2016; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số TNC.BĐCN.26.251116/SĐBS-01 ngày 28 tháng 3 năm 2017 và Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số TNC.BĐNC.44.280317 ngày 28 tháng 3 năm 2017 để đảm bảo cho việc Thi hành án.

2. Anh Nguyễn Trí Thông và chị Phan Thị Kim L là bị đơn, Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 48, Điều 49, Điều 51, Điều 203, Điều 235 và Điều 239 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật: Các đương sự chấp hành đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về hướng giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB).

Buộc anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) số tiền vốn và lãi là 558.303.468 đồng.

Tiếp tục duy trì 02 Hợp đồng thế chấp để đảm bảo cho việc thi hành án.

Anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) khởi kiện anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L có nơi cư trú tại tổ 07, khóm Long Hưng 1, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Xét, đây là “Tranh chấp về hợp đồng dân sự, vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tư cách và sự vắng mặt của các đương sự: Anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L là bị đơn trong vụ án, Tòa án đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh T và chị L vẫn vắng mặt không có lý do, cũng như không có người đại diện tham gia phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T và chị L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án:

[1] Theo thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số TNC.CN.19.280317 ngày 28 tháng 3 năm 2017; Hợp đồng tổng mức cấp tín dụng số TNC.CN.34.251116 ngày 25 tháng 11 năm 2016; Hợp đồng cấp tín dụng số TNC.CN.41.251116 ngày 28 tháng 11 năm 2016; Hợp đồng tổng mức cấp tín dụng số TNC.CN.44.280317 ngày 28 tháng 3 năm 2017; Hợp đồng cấp tín dụng số TNC.CN.51.280317 ngày 29 tháng 3 năm 2016 và Phụ lục Hợp đồng số: TNC.CN.280317/PL-01 ngày 29 tháng 3 năm 2017. Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) chi nhánh An Giang với anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L có ký kết hai hợp đồng tín dụng cụ thể như sau:

a) Theo khế ước nhận nợ số 227632149 ngày 28 tháng 11 năm 2016 của Hợp đồng cấp tín dụng số TNC.CN.41.251116 ngày 28 tháng 11 năm 2016: Số tiền vay (giải ngân): 230.000.000 đồng (hai trăm ba mươi triệu đồng).

b) Theo khế ước nhận nợ số 235016939 ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Hợp đồng cấp tín dụng số TNC.CN.51.280317 ngày 29 tháng 3 năm 2017 và Phụ lục

Hợp đồng số: TNC.CN.280317/PL-01 ngày 29/3/2017: Số tiền vay (giải ngân): 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

Như vậy, tổng vốn vay của hai hợp đồng tín dụng là 430.000.000 đồng (bốn trăm ba mươi triệu đồng), anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L có trả lãi cho ACB được 31.358.762 đồng (ba mươi một triệu ba trăm năm mươi tám nghìn bảy trăm sáu mươi hai đồng) vào ngày 07 tháng 5 năm 2018, từ đó cho đến nay không có trả lãi.

Do anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) đã chuyển toàn bộ nợ còn thiếu là 430.000.000 đồng (bốn trăm ba mươi triệu đồng) sang nợ quá hạn nên tiền lãi được tính cụ thể như sau:

- Vốn vay: 230.000.000 đồng (chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 28 tháng 11 năm 2017 đến ngày 07 tháng 8 năm 2019), tiền lãi được tính như sau:

Lãi trong hạn: 4.170.030 đồng;

Lãi phạt chậm trả: 750605 đồng;

Lãi quá hạn: 63.268.382 đồng;

Tổng cộng: Vốn và lãi là 298.189.017 đồng (hai trăm chín mươi tám triệu một trăm tám mươi chín nghìn không trăm mười bảy đồng).

- Vốn vay: 200.000.000 đồng (chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 29 tháng 10 năm 2017 đến ngày 07 tháng 8 năm 2019), tiền lãi được tính như sau:

Lãi trong hạn: 1.851.507 đồng;

Lãi phạt chậm trả: 328.706 đồng;

Lãi quá hạn: 57.934.238 đồng;

Tổng cộng: Vốn và lãi là 260.114.451 đồng (hai trăm sáu mươi triệu một trăm mười bốn nghìn bốn trăm năm mươi một đồng).

Tính đến ngày 07 tháng 8 năm 2019, tổng cộng vốn và lãi là 558.303.468 đồng (năm trăm năm mươi tám triệu ba trăm lẻ ba nghìn bốn trăm sáu mươi tám đồng).

c) Hai khoản nợ nêu trên được bảo đảm bằng các biện pháp bảo đảm sau đây: Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số TNC.BĐNC.26.251116 ngày 28 tháng 11 năm 2016; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số TNC.BĐCN.26.251116/SĐBS-01 ngày 28 tháng 3 năm 2017 và Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số TNC.BĐNC.44.280317 ngày 28 tháng 3 năm 2017.

[2] Anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L có ký kết hai hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) chi nhánh An Giang trên cơ sở tự nguyện, không trái với đạo đức xã hội, phù hợp theo quy định của pháp luật về vay số tiền 430.000.000 đồng (bốn trăm ba mươi triệu đồng). Sau khi vay, anh T và chị L có trả lãi cho ACB được 31.358.762 đồng (ba mươi một triệu ba trăm năm mươi tám nghìn bảy trăm sáu mươi hai đồng) vào ngày 07 tháng 5 năm 2018, từ đó cho đến nay không có trả lãi. Xét thấy, anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) nên Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) đã chuyển toàn bộ nợ còn thiếu sang nợ quá hạn là có căn cứ.

[3] Nay chị Huỳnh N yêu cầu anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB), vốn vay 430.000.000 đồng, lãi trong hạn 6.021.537 đồng, lãi quá hạn 121.202.620 đồng, lãi phạt chậm trả 1.079.311 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 558.303.468 đồng (năm trăm năm mươi tám triệu ba trăm lẻ ba nghìn bốn trăm sáu mươi tám đồng), tính đến ngày 07 tháng 8 năm 2019 và yêu cầu tiếp tục tính lãi theo Hợp đồng cấp tín dụng số TNC.CN.41.251116 ngày 28 tháng 11 năm 2016; Hợp đồng cấp tín dụng số TNC.CN.51.280317 ngày 29 tháng 3 năm 2017 và Phụ lục Hợp đồng số: TNC.CN.280317/PL-01 ngày 29 tháng 3 năm 2017 cho đến khi anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB). Đồng thời, yêu cầu tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số TNC.BĐNC.26.251116 ngày 28 tháng 11 năm 2016; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số TNC.BĐCN.26.251116/SĐBS-01 ngày 28 tháng 3 năm 2017 và Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số TNC.BĐNC.44.280317 ngày 28 tháng 3 năm 2017 để đảm bảo cho việc thi hành án.

Xét thấy, yêu cầu của chị Huỳnh N là có căn cứ, Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận.

[4] Từ những phân tích trên và theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 để giải quyết.

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) do chị Huỳnh N đại diện khởi kiện về việc “Tranh chấp về dân sự, hợp đồng vay tài sản” đối với anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L.

- Buộc anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) các khoản như: Vốn vay 430.000.000 đồng, lãi trong hạn 6.021.537 đồng, lãi quá hạn 121.202.620 đồng, lãi phạt 1.079.311 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 558.303.468 đồng (năm trăm năm mươi tám triệu ba trăm lẻ ba nghìn bốn trăm sáu mươi tám đồng) tính đến ngày 07 tháng 8 năm 2019.

Kể từ ngày 08 tháng 8 năm 2019, Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) tiếp tục tính lãi suất đối với vốn vay 430.000.000 đồng cho đến khi anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L thanh toán hết nợ.

Đồng thời, tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số TNC.BĐNC.26.251116 ngày 28 tháng 11 năm 2016; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số TNC.BĐCN.26.251116/SĐBS-01 ngày 28 tháng 3 năm 2017 và Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số TNC.BĐNC.44.280317 ngày 28 tháng 3 năm 2017 để đảm bảo cho việc Thi hành án.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) được chấp nhận nên Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) không phải chịu án phí. Anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) 11.394.000 đồng (mười một triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0004815 ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L phải chịu 26.332.000 đồng (hai mươi sáu triệu ba trăm ba mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 147 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) do chị Huỳnh N đại diện khởi kiện về việc “Tranh chấp về dân sự, hợp đồng vay tài sản” đối với anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L.

2. Buộc anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) các khoản như: Vốn vay 430.000.000 đồng, lãi trong hạn 6.021.537 đồng, lãi quá hạn 121.202.620 đồng, lãi phạt 1.079.311 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 558.303.468 đồng (năm trăm năm mươi tám triệu ba trăm lẻ ba nghìn bốn trăm sáu mươi tám đồng) tính đến ngày 07 tháng 8 năm 2019.

Kể từ ngày 08 tháng 8 năm 2019, Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) tiếp tục tính lãi suất đối với vốn vay 430.000.000 đồng cho đến khi anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L thanh toán hết nợ.

Đồng thời, tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số TNC.BĐNC.26.251116 ngày 28 tháng 11 năm 2016; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số TNC.BĐCN.26.251116/SĐBS-01 ngày 28 tháng 3 năm 2017 và Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số TNC.BĐNC.44.280317 ngày 28 tháng 3 năm 2017 để đảm bảo cho việc Thi hành án.

3. Đối với các khoản tiền vay của tổ chức Ngân hàng, tín dụng ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

4.1. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) 11.394.000 đồng (mười một triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0004815 ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

4.2. Anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L phải chịu 26.332.000 đồng (hai mươi sáu triệu ba trăm ba mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng anh Nguyễn Trí T và chị Phan Thị Kim L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND thị xã Tân Châu;
- Chi cục THADS thị xã Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thúy